

Số: /QĐ-UBND

Trà Bông, ngày tháng 3 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành  
Công trình: Cải tạo thủy lợi cánh đồng Trà Lý, Tà Núc  
Địa điểm xây dựng: xã Trà Thủy, Trà Bông

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀ BÔNG**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 65/2025/QH15 ngày 19/02/2025;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 28 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ Tài chính quy định về hệ thống biểu mẫu sử dụng trong công tác quyết toán;

Căn cứ Quyết định số 32/2021/QĐ-UBND ngày 09/7/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành quy định một số nội dung quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 3302/QĐ-UBND ngày 25/8/2022 của UBND huyện Trà Bông về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 5806/QĐ-UBND ngày 31/12/2022 của UBND huyện Trà Bông về việc giao nhiệm vụ chủ đầu tư thực hiện các dự án khởi công mới năm 2023 thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện Trà Bông;

Căn cứ Quyết định số 798/QĐ-UBND ngày 28/02/2023 của UBND huyện Trà Bông về việc giao kế hoạch đầu tư công năm 2023 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 (đợt 2). Nguồn vốn ngân sách Trung ương và ngân sách tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 773/QĐ-UBND ngày 28/2/2023 của Chủ tịch UBND huyện Trà Bông về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình: Cải tạo thủy lợi cánh đồng Trà lý, Tà Núc;

Căn cứ Quyết định số 1797/QĐ-UBND ngày 15/5/2023 của Chủ tịch UBND huyện Trà Bồng về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Công trình: Cải tạo thủy lợi cánh đồng Trà Lý, Tà Núc;

Theo đề nghị của UBND xã Trà Thủy tại Tờ trình số 132/TTr-UBND ngày 16/12/2024; kết quả thẩm tra của Phòng Tài chính - Kế hoạch tại Báo cáo số 67/BC-TCKH ngày 17/3/2025 về thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành công trình: Cải tạo thủy lợi cánh đồng Trà Lý, Tà Núc.

### QUYẾT ĐỊNH:

#### Điều 1. Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành:

- Tên công trình: Cải tạo thủy lợi cánh đồng Trà Lý, Tà Núc.
- Chủ đầu tư: UBND xã Trà Thủy.
- Địa điểm xây dựng: xã Trà Thủy, huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi.
- Thời gian khởi công, hoàn thành: 25/5/2023 – 02/8/2024.

#### Điều 2. Kết quả đầu tư.

##### 1. Nguồn vốn đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Nguồn vốn	Giá trị phê duyệt quyết toán	Thực hiện	
		Đã thanh toán	Còn được thanh toán
<b>Tổng số</b>	<b>1.101.586.000</b>	<b>1.089.000.000</b>	<b>12.586.000</b>
Ngân sách Trung ương	957.900.000	990.000.000	-32.100.000
Ngân sách tỉnh	95.790.000	99.000.000	-3.210.000
Ngân sách huyện	47.896.000		47.896.000

##### 2. Chi phí đầu tư quyết toán:

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Dự toán	Giá trị quyết toán
<b>Tổng số</b>	<b>1.150.000.000</b>	<b>1.101.586.000</b>
- Chi phí xây dựng:	963.405.034	945.886.000
- Chi phí quản lý dự án:	31.435.906	30.864.000
- Chi phí tư vấn xây dựng:	118.493.996	117.681.000
- Chi phí khác:	12.615.930	7.155.000
- Chi phí dự phòng:	24.049.134	0

(Chi tiết theo Phụ lục số I đính kèm)

##### 3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: 0 đồng.

##### 4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi (nếu có)	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi (nếu có)
<b>Tổng số</b>			<b>1.101.586.000</b>	
1.Tài sản dài hạn (tài sản cố định)			1.101.586.000	
2.Tài sản ngắn hạn			0	

**5. Vật tư thiết bị tồn đọng:** Không.

**Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan.**

**1. Trách nhiệm của chủ đầu tư:**

- Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư công trình là:

Đơn vị tính: đồng

Nguồn	Số tiền	Ghi chú
<b>Tổng số</b>	<b>1.101.586.000</b>	
CT MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	1.101.586.000	

- Tổng các khoản công nợ là:

+ Tổng nợ phải thu: 0 đồng.

+ Tổng nợ phải trả: 12.586.000 đồng.

(Chi tiết theo Phụ lục số II đính kèm)

**2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản:** được phép sử dụng, ghi tăng tài sản cố định và lưu toàn bộ các thủ tục có liên quan đến tài sản được đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cố định	Tài sản ngắn hạn
UBND xã Trà Thủy	1.101.586.000	0

**3. UBND xã Trà Thủy** có trách nhiệm phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện các nội dung theo Báo cáo kết quả thẩm tra số 67/BC-TCKH ngày 17/3/2025 của Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện và nội dung quyết toán dự án hoàn thành được duyệt tại Quyết định này; chịu trách nhiệm thanh toán các khoản công nợ, bàn giao toàn bộ hồ sơ có liên quan cho đơn vị tiếp nhận tài sản và tất toán tài khoản công trình theo quy định.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 5.** Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện; Thủ trưởng các phòng: Tài chính - Kế hoạch, Kinh tế và Hạ tầng, Dân tộc và Tôn giáo; Trưởng Phòng Giao dịch số 18 - Kho bạc Nhà nước Khu vực XII; Chủ tịch UBND xã Trà Thủy và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 5;
- CT, các PCT UBND huyện;
- VP. HĐND và UBND: C,PVP(MN), CVMN;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**

**Trần Hoàng Vĩnh**